PHỤ LỤC 1

Các mục tiêu cụ thể chuyển đổi số năm 2023

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 956 /KH-BĐHCĐS ngày 16 /3/2023 của Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh)

STT	Nội dung công việc	KQ năm 2022	Mục tiêu năm 2023	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
A.	**Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số**				
I	**Nhận thức số**				
1	Triển khai thành lập tổ công nghệ số cộng đồng	-	100%	UBND các huyện, thành phố	Sở TTTT phối hợp
2	Đào tạo nâng cao nhận thức và kỹ năng số trong cơ quan nhà nước	-	1 lớp	Sở TTTT	Các cơ quan, ban ngành phối hợp
II	**Phát triển hạ tầng số**				
1	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ sóng hộ gia đình	90%	trên 90%		
2	Thôn dân cư triển khai phủ sóng mạng 5G tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;	-	100%	Sở TTTT	
4	Tỷ lệ dân số trên 15 tuổi có điện thoại thông minh	85,5%	100%	Sở TTTT	
5	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng	75%	75%	Sở TTTT	
B	**Phát triển Chính quyền số**				
1	Dịch vụ công trực tuyến toàn trình, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động	-	100%	Các cơ quan, ban ngành	
2	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ	27,68%	75%	Các cơ quan, ban ngành	
3	Tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến				
3.1	*Cấp tỉnh*	*53,92%*	75%		
3.2	*Cấp huyện*	*21,9%*	75%		
3.3	*Cấp xã*	*11,39%*	50%		
4	Tỷ lệ hồ sơ công việc				
4.1	*Cấp tỉnh*	*96,02%*	100%	Trung tâm phục vụ HCC	
4.2	*Cấp huyện*	*90,33%*	95%		
4.3	*Cấp xã*	*73,98%*	75%		
5	Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu hoàn thành ít nhất một sản phẩm chuyển đổi số năm 2023	-	100%	Các cơ quan, ban ngành	

STT	Nội dung công việc	KQ năm 2022	Mục tiêu năm 2023	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
6	Tỷ lệ báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được thực hiện qua hệ thống báo cáo điện tử của tỉnh; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống báo cáo tỉnh Ninh Thuận với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	-	95%	Các cơ quan, ban ngành	*trừ các báo cáo thuộc phạm vi bí mật nhà nước*
7	Văn bản điện tử gửi, nhận giữa các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp được ký số thay thế văn bản giấy	-	100%	Các cơ quan, ban ngành	trừ văn bản mật
8	Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với Chính quyền số đạt	90%	90%	Các cơ quan, ban ngành	
C	**Phát triển kinh tế số**				
1	Tỷ trọng kinh tế số so với GRDP của tỉnh	9,53%	12%	Sở KHĐT	Các cơ quan, ban ngành phối hợp
2	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	30%	30%		
3	Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ	3,3%	7%	Sở Công thương	
4	Sản phẩm OCOP của tỉnh được đăng tải trên các sàn thương mại điện tử nội địa (shopee, tiki, lazada, sendo, voso, postmart…)	-	90%		
D	**Phát triển xã hội số**				
1	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử	100%	100%	Cục Thuế tỉnh	
2	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	-	50%	Sở Công thương	
3	Tỷ lệ người dân từ đủ 15 tuổi trở lên số có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	38,1%	70%	Ngân hàng Nhà nước	
4	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	-	90%	Sở Y tế	
5	Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh thực hiện cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương tác với chính quyền	-	50%	Sở TTTT	Các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện